**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÔNG GIANH**



ISO 9001-ISO 14001-ISO45001/SPAP

**QUY TRÌNH**

**QUẢN LÝ AN TOÀN NHÀ THẦU**

**Ký hiệu: BAT-QT-04**

# Lần ban hành: 04

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Họ và Tên** | **Người biên soạn** | **Người soát xét** | **Người phê duyệt** |
| **Trần Văn Hổ** | **Nguyễn Thanh Hoàng** | **Nguyễn Văn Thành** |
| Chữ ký |  |  |  |
| Ngày | 15/8/2023 | 15/8/2023 | 15/8/2023 |

`

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | Trang |
| **I.** | **Quy định chung** | 3 |
| 1.1 | Mục đích và phạm vi áp dụng | 3 |
| 1.2 | Biên soạn, soát xét, phê duyệt | 3 |
| 1.3 | Trách nhiệm | 3 |
| **II.** | **Định nghĩa, từ viết tắt và tài liệu liên quan** | 3 |
| 2.1 | Định nghĩa, từ viết tắt | 3 |
| 2.2 | Tài liệu liên quan | 3 |
| **III.** | **Nội dung quy trình** | 4 |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 3.1 | Sơ đồ tiến trình quản lý nhà thầu | 4 |
| 3.2 | Giải thích quy trình | 6 |
| **IV.**  4.1 | **Hồ sơ lưu**  Hồ sơ gồm | 7  7 |

**I. QUY ĐỊNH CHUNG:**

* 1. **Mục đích**
* Quy trình này được áp dụng nhằm mục đích để thống nhất trong toàn bộ Công ty về việc kiểm soát an toàn khi Nhà thầu vào thực hiện công việc tại Nhà máy Xi măng Sông Gianh.
  1. **Phạm vi áp dụng**

## Quy trình này được áp dụng đối với tất cả Cán bộ công nhân viên Nhà máy, Nhà thầu vào thi công các gói thầu trong phạm vi của Nhà máy.

* 1. Soạn thảo, xem xét và phê duyệt:
* Văn bản này do Ban an toàn và Môi trường soạn thảo, đại diện Lãnh đạo Công ty soát xét và Giám đốc Công ty phê duyệt ban hành.
* Việc soạn thảo, soát xét, sửa đổi, phê duyệt, ban hành, thu hồi, huỷ bỏ văn bản này phải tuân thủ các quy định của Quy trình kiểm soát tài liệu.
  1. Trách nhiệm:
* Tất cả mọi cá nhân, tập thể làm việc tại Công ty Cổ Phần xi măng Sông Gianh và Nhà thầu phụ.
* Ban AT&MT có trách nhiệm kiểm tra các Phòng/Ban/Phân xưởng và Nhà thầu về việc tuân thủ quy trình này. Đào tạo và hướng dẫn cán bộ công nhân viên Nhà máy thực hiện đúng theo yêu cầu của quy trình.
* Phòng/Ban/Phân xưởng thực hiện việc ký kết hợp đồng và làm việc với nhà thầu có trách nhiệm hướng dẫn Nhà thầu thực hiện các bước theo đúng Quy trình này.
* Phòng/Ban/Phân xưởng quản lý Nhà thầu có trách nhiệm giám sát chất lượng thi công, an toàn trong suốt quá trình Nhà thầu thi công tại Nhà máy.
* Đại diện Lãnh đạo Công ty: Đảm bảo cho văn bản này luôn được tuân thủ.

1. **ĐỊNH NGHĨA, TỪ VIẾT TẮT VÀ CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN**
   1. **Định nghĩa:**

**Nhà thầu:**  là cá nhân, tổ chức bên ngoài được Công ty thuê thực hiện các hạng mục công việc như: sửa chữa, bảo trì, vận chuyển, xây dựng…Định nghĩa này bao gồm cả các nhà thầu phụ ở mọi cấp.

**Đơn vị phụ trách hợp đồng:** Là đơn vị được phân công phụ trách quản lý hợp đồng đối với nhà thầu

**Đơn vị quản lý Nhà thầu”:** Là các phòng kỹ thuật được giao quản lý và giám sát việc thực hiện công việc của nhà thầu theo hợp đồng đã ký kết

**Đơn vị chủ quản:** Là đơn vị được giao quản lý mặt bằng và máy móc thiết bị

**Thông báo về tình trạng mặt bằng**: Là văn bản nhà máy thông báo cho nhà thầu về việc mặt bằng thi công đã sẵng sàng bàn giao cho nhà thầu thực hiện thi công

**Bàn giao mặt bằng**: Là văn bản nhà máy bàn giao mặt bằng cho nhà thầu được phép thực hiện các công việc trong phạm vi gói thầu tại địa điểm thuộc quản lý của nhà máy bàn giao cho nhà thầu.

**Giấy phép làm việc**: là văn bản nhà máy đồng ý/ phê duyệt cho nhà thầu thực hiện các công việc có mối nguy hiểm cao được đề cập tại quy trình cấp phép làm việc: BAT-QT-01

**2.2 Từ viết tắt:**

**- BHLĐ**: Bảo hộ lao động; **ATLĐ**: An toàn lao động;

- **VSLĐ, MT**: Vệ sinh lao động, Môi trường

**- GPLV**: Là Giấy cho phép vào làm việc tại nhà máy

2.3 Tài liệu liên quan:

* Tiêu chuẩn ISO 14001:2015.
* Tiêu chuẩn ISO 9001: 2015

**3. NỘI DUNG QUY TRÌNH**

**3.1 Quy trình quản lý nhà thầu:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Bước CV** | **Quy trình** | **Trách nhiệm** | **Biểu mẫu** |
| Bước 1 | Gọi thầu- Mời thầu | Đơn vị có nhu cầu | Theo Ứng Dụng Lập PR trên hệ thống |
| Bước 2 |  | PKHVT/ Ban Cung ứng | Nhà máy: KHVT-QT01 Cung ứng: Theo quy trình BCU |
| Bước 3 | Xét tiêu chí án toàn/ Kỷ thuật | KHVT/ Ban cun ứng/ HSE/ PKT | Đánh giá kỷ thuật/ BAT-QT04-BM06 |
| Bước 4 | Biện pháp thi công  Thông báo nhà thầu đến nhận bàn giao mặt bằng  Hợp Đông có hiệu lực  Phê duyệt  Biện pháp an toàn  Đạt  Không đạt | PKHVT/ Ban Cung ứng/ Kế toán | Theo điều khoảng hợp đồng |
| Bước 5 |  | PKHVT/ Ban Cung ứng |  |
| Bước 6 |  | Nhà thầu và Phòng Kỷ thuật | BAT-QT-04.BM04 |
| Bước 7 |  | Ban Tổng Giám Đốc |  |
| Bước 8 |  | HSE | BAT-QT-04.BM02 |
| Bước 9 | Không đạt  Phê duyệt | Ban Tổng Giám Đốc |  |
| Bước 10 |  | HR |  |
| Bước 11 |  | HSE  HR | HCNS-QT-04.BM03b |
| Bước 12 |  | PKHVT  Đơn Vị Chủ Quản |  |
| Bước 13 |  | Các đơn vị liên quan | BAT-QT04-BM06 |
| Bước 14 |  | Các đơn vị liên quan | BAT-QT04.BM05 |

Đăng kí vào nhà máy đào tạo an toàn

Đào tạo an toàn/ Nội quy nhà máy

Bàn giao mặt bằng cho nhà thầu

Giám sát nhà thầu thi công

Kết thúc thi công/Công việc

Đạt

* 1. **Mô tả quy trình:**

**\* Ký kết hợp đồng:**

1. Tiến hành xem xét quy định về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của công ty trong việc thuê thầu một cách rõ ràng và bao quát các nội dung sau:
   1. Nhà thầu phải nghiêm túc tuân thủ quy định về luật lao động, các luật liên quan đến an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, đặc biệt là bảo hiểm xã hội, bồi thường tai nạn. Có Người Quản lý an toàn trong quá trình hoạt động.
   2. Nêu rõ các yêu cầu về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của công ty với nhà thầu; đính kèm các tài liệu liên quan trong hợp đồng kinh tế như: có quy định điều kiện trình độ, kinh nghiệm phù hợp; yêu cầu về an toàn đối với các dụng cụ, thiết bị, máy móc mà nhà thầu sử dụng trong suốt quá trình thi công ….
   3. Xây dựng nội quy, quy định và biện pháp an toàn chung đối với cán bộ công nhân viên nhà thầu khi thi công; kiểm soát cán bộ công nhân viên nhà thầu đảm bảo thi công an toàn dựa trên các nội quy, quy định an toàn và các biện pháp làm việc an toàn một cách nghiêm túc.
   4. Quy định rõ các biện pháp và phương pháp thi công an toàn; đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật, đặc biệt đối với các công việc có mối nguy cao sau:

* Các công việc liên quan đến máy móc chuyền động có nguy cơ gây ra tai nạn nghiêm trọng có thể gây tai nạn hoặc tử vong.
* Các công việc sửa chữa, bảo dưỡng, lắp đặt liên quan đến điện.
* Các công việc liên quan đến hóa chất nguy hại, các vật nguy hiểm và tia phóng xạ.
* Các công việc trong không gian chế.
* Các công việc phát sinh nhiệt (Hot Work).
* Các công việc nâng hạ, di chuyển sử dụng pa lăng, cần cẩu; vận hành xe nâng.
* Các công việc trên cao không có che chắn từ 1.8m trở lên như: trên mái, ban công, sàn thao tác.

- Hoặc các công việc khác theo quy định của công ty/tổ chức như: điều khiển tàu hỏa, lái tàu thuyền đối với nhà thầu vận tải…

1.5 Cán bộ cán bộ công nhân viên nhà thầu phải được đào tạo các nội quy, quy định an toàn chung; các phương pháp, biện pháp thi công đảm bảo an toàn theo quy định trước khi tiến hành công việc.

1.6 Quy định cán bộ cán bộ công nhân viên nhà thầu phải được kiểm tra kiến thức, năng lực. Từ đó làm căn cứ xem xét có cấp phép thi công đối với các công việc có mối nguy cao được nêu ở trong nội dung 1.4 trước khi thi công hay không.

**Bước 1: Nhu cầu bộ phận**

Thực hiện phê duyệt PR trên hệ thống mua hàng

**Bước 2:**  Mua hàng: Gọi thầu/ mời thầu

Gói thầu thuộc phạm vi nhà máy thực hiện: Phòng KHVT thực hiện mua hàng theo quy trình KHVT-QT01.

Gói thầu thuộc phạm vi ban cung ứng: Ban cung ứng thực hiện mua hàng theo quy trình của ban cung ứng

**Bước 3**: Xét tiêu chí kỷ thuật/ an toàn

Phòng kỷ thuật phụ trách gói thẩu thực hiện đánh giá các tiêu chí kỷ thuật liên quan đến gói thầu

Ban an toàn sẽ đánh giá năng lực đáp ứng tiêu chuẩn an toàn của nhà thầu thầu theo biểu mẫu: BAT-QT04.BM05. Kết quả đáp ứng được thì sẽ tiến hành tiếp bước thứ 4. Nếu không đáp ứng được thì quay lại bước 2.

**Bước 4: Hợp đồng có hiệu lực:**

Ban cung ứng hoặc PKHVT thực hiện các thủ tục liên quan để kí két hợp đồng giữa nhà máy và đơn vị nhà thầu về phạm vị, trách nhiệm của mỗi bên trong phạm vi thực hiện gói thầu:

Hợp đồng có hiệu lực: Ban cung ứng/ PKHVT thực hiện các thủ tục liên quan thuộc phạm vi thỏa thuận hai bên được nêu trong hợp dồng để hợp đồng có hiệu lực như: Tạm ứng gói thầu, trình phê duyệt và kí hợp đồng …..

**Bước 5: Thông báo cho nhà thầu nhận mặt bằng:**

Đối với gói thầu PKHVT thực hiện việc mua hàng. PKHVT thực hiện thông báo bằng văn bản tới nhà thầu đến nhà máy nhận mặt bằng để thực hiện công tác thi công thuộc phạm vi gói thầu.

Đối với gói thầu: Đơn vị mua hàng là ban cung ứng. Ban cung thông báo bằng văn hản tới nhà thầu đến nhà máy nhận bàn giao mặt bằng để thực hiện công tác thi công thuộc phạm vi gói thầu

**Bước 6: Biện pháp thi công**

* Nhà thầu liên hệ các phòng ban chức năng là đơn vị kỷ thuật để hoàn thiện biện pháp thi công theo biểu mẫu. BAT-QT04- BM 04
* Đơn vị kỷ thuật: Là đơn vị được phân công phụ trách, giám sát kỷ thuật trong phạm vi gói thầu

**Bước 7: Phê duyệt biện pháp thi công**

Phòng kỷ thuật sau khi rà soát biện pháp thi công nhà thầu đăng kí thì trình lên ban Tổng Giám Đốc phê duyệt biện pháp thi công

**Bước 8: Biện pháp an toàn và môi trường.**

* Nhà thầu mang đầy đủ Hồ sơ an toàn thi công và biện pháp an toàn và bảo vệ môi trường chuyển cho đơn vị quản lý hợp đồng
* Đơn vị quản lý hợp đồng tiếp nhận hồ sơ thi công của nhà thầu và chậm nhất sau 01 (một) ngày phải chuyển hồ sơ Ban Giám đốc. Căn cứ vào Hồ sơ an toàn thi công và biện pháp an toàn và bảo vệ môi trường:

+ Nếu đạt yêu cầu: Trình Ban Lãnh đạo ký vào biện pháp an toàn và bảo vệ môi trường theo biểu mẫu BAT-QT-04.BM02.

+ Nếu không đạt yêu cầu: Yêu cầu Nhà thầu thực hiện lại bước 6 Quy trình này.

**Bước 9: Phê duyệt biện pháp an toàn và môi trường**

Ban an toàn và môi trường trình Ban tổng Giám Đốc phê duyệt biện pháp đảm bảo an toàn và môi trường nhà thầu đăng ký sau khi xem. Sau khi phê duyệt thông báo cho nhà thầu chuyển qua bước 10.

**Bước 10: Đang kí đào tạo và vào nhà máy.**

Nhà thầu thực hiện lập danh sách nhân lực thi công gói thầu theo biểu mẫu HCNS-QT-04.BM03 và đăng kí đào tạo với phòng HCNS.

Phòng HCNS có trách nhiệm tiếp nhận dách sách và đănh kí phê duyệt nhân lực vào nhà máy tham đào tạo thuộc phạm vị gói thầu.

**Bước 11: Đào tạo, hướng dẫn an toàn**

Bộ phận HCNS thực hiện cập nhật các quy định chung của nhà máy cho nhân lực thi công trong phạm vi gói thầu Đào tạo nội quy nhà máy: HCNS

Ban an toàn và Mô Trường thực hiện đào tạo hoặc hướng dẫn các quy định, tiêu chuẩn an toàn và môi trường Sông Gianh đang áp dụng cho toàn thể nhân lực của nhà thầu thực hiện công việc trong phạm vị thi công gói thầu

**Bước 12: Bàn giao mặt bằng.**

PKHVT liên hệ với các bộ phận liên quan và đơn vị chủ quản thực hiện bàn giao mặt bằng thi công trong phạm vi gói thầu cho nhà thầu

Nhà thầu được thiện hiện các hoạt động, công việc thi công trong phạn vi gói thầu trừ những danh mục công việc thuộc nhóm nguy cơ rủi ro cao cần có giấy phép làm việc đã được phê duyệt theo quy trình BAT-QT-01 hoặc có liên quan đến tài sản – thiết bị của nhà máy đăng còn nằm trong phạm vi ( không gian) của mặt bằng đã bàn giao thì phải được sự đồng ý của nhà máy mới được thực hiện.

.

**Bước 13 : Giám sát thi công.**

* Trong suốt quá trình Nhà thầu thi công, Hàng ca, đơn vị chủ quản kiểm tra đảm bảo các yêu cầu, biện pháp an toàn thi công theo biểu mẫu BAT-QT04.BM06
* Yêu cầu nhà thầu thực hiện và báo cáo KYT hoặc JSA trước khi bắt đầu một ca làm việc hay một công việc có yêu cầu an toàn nghiêm ngặt

**Bước 14: Kết thúc công việc**

* Sau khi hoàn thành công việc, Nhà thầu thực hiện các thủ tục quy định theo hợp đồng và bàn giao cho đơn vị chủ quản đưa vào sử dụng.
* Bảo vệ thực hiện việc kiểm tra nhân lực, trang thiết bị của Nhà thầu và các thủ tục cho phép Nhà thầu rời khỏi Nhà máy.
* Đánh giá năng lực nhà thầu đáp ứng tiêu chuẩn an toàn theo biểu mẫu BAT-QT-04.BM06 sau khi hoàn tất thi công

1. **Hồ sơ lưu trữ**
2. **Hồ sơ gồm:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Biểu mẫu** | **Tên hồ sơ** | **Vị trí lưu** | **Thời gian lưu** |
| 1 | BAT-QT-04.BM01 | Bản đăng ký nhà thầu thi công | BAT | 01 năm |
| 2 | HCNS-QT-04.BM03b | Danh sách tham gia đào tạo an toàn | BAT | 01 năm |
| 3 | BAT-QT-04.BM02 | Biện pháp kiểm soát an toàn và bảo vệ môi trường | BAT | 01 năm |
| 4 | BAT-QT-04.BM03 | Phân tích rủi ro và Cấp phép làm việc | BAT | 01 năm |
| 5 | BAT-QT-04.BM04 | Phương án thi công | BAT | 01 năm |
| 6 | BAT-QT-04.BM05 | Đánh giá nhà thầu | BAT | 01 năm |
| 7 | BAT-QT-04.BM06 | Kiểm tra nhà thầu hàng ngày | ĐVCQ | 01 năm |

1. Hồ sơ do Ban an toàn và môi trường thiết lập, các đơn vị lập và lưu trữ theo quy định của Quy trình kiểm soát hồ sơ HCNS-QT-02.

**THEO DÕI NỘI DUNG SỬA ĐỔI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung sửa đổi** | **Ngày sửa đổi** | **Ghi chú** |
| 1. |  |  |  |
| 2. |  |  |  |
| 3. |  |  |  |
| 4. | Sửa đổi lưu đồ quy trình | 15/8/2023 |  |
| 5. |  |  |  |